

VAN 1 CHIỀU LÒ XO INOX304/316

NHÃN HIỆU	DR
TÊN SẢN PHẨM	VAN 1 CHIỀU INOX DẠNG LÒ XO NỐI REN
Kiểu Nối	Ren trong PT / BSPT
Thân Van	Thép không gỉ / Inox 304/CF8 - 316/CF8M
Cáp Van	Thép không gỉ / Inox 304/CF8 - 316/CF8M
Đĩa Van	Thép không gỉ / Inox SUS 304 & SUS 316
Trục Van	Thép không gỉ / Inox SUS 304 & SUS 316
Lò Xo	Thép không gỉ / Inox SUS 304 & SUS 316
Đệm Kín	PTFE / Teflon
Áp Lực	Maximum 1000WOG
Kích Cỡ	DN15 → DN100 ~ (½" inch → 4" inch)
Sử Dụng	Hơi nóng, khí nén, nước, hóa chất, dầu.

DR -VALVE



Main parts and materials

Parts name	Material
Body	SSC 13
TRIM	SSC13/STS 304

Specification

Applicable Fluid		Steam
Working Pressure		Less than 10kgf/cm²(Max.2.0MPa)
Applicable Temperature		Less than 180℃
Connection Method		KS PT Screwed
Hydraulic Test	Body	15kgf/cm²(1.5Mpa)
	Seat	11kgf/cm²(1.1Mpa)

Outline and connecting measurement

Size	L	H
15	61	37
20	69	42
25	82	48
32	92	58
40	107	71
50	122	83

Sản phẩm khác



Van cổng inox 304 nối hàn

Xem thêm Van cổng inox 304 nối hàn



Van cửa inox 304 nối hàn A182

Xem thêm Van cửa inox 304 nối hàn A182



Van cầu hơi inox a182

Xem thêm Van cầu hơi inox a182



Van cổng hàn lồng A105

Xem thêm Van cổng hàn lồng A105



Van hoi áp lực inox 304 nối hàn a105

Xem thêm Van hoi áp lực inox 304 nối hàn a105



Van cổng Mặt bích RF, A351-CF8M Class150

Xem thêm Van cổng Mặt bích RF, A351-CF8M Class150